

Bản án số: **07/2020/KDTM-ST**

Ngày 16-6-2020

V/v tranh chấp Hợp đồng góp vốn

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Ngọc Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phan Hoàng Mai

Ông Đỗ Trọng Ngoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bé Thu – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 28/2019/TLST–KDTM ngày 09 tháng 9 năm 2019, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng góp vốn*”

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2020/QĐXXST-KDTM ngày 24 tháng 3 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV Thủy sản L

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh L – Chức vụ Giám đốc (Có mặt)

Trụ sở tại: Ấp H, thị trấn H, huyện TS, tỉnh G.

1.1. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc E, sinh năm 1964. Cư trú: khóm BK 3, phường BK, thành phố LX, tỉnh G đại diện theo giấy ủy quyền được Văn phòng công chứng Nhựt Quang chứng nhận có số công chứng 706, quyền số 02, ngày 13/8/2019. (Có mặt)

2. Bị đơn: Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Tấn Ph- Chức vụ Giám đốc

Trụ sở tại: phường BK, thành phố LX, tỉnh G

2.1. *Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H:* Ông Lê Văn Ph, sinh năm 1954. Địa chỉ: phường ML, thành phố LX, tỉnh G đại diện theo Giấy ủy quyền số 01/UQ.19, ngày 01/11/2019 của Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H.(Vắng mặt)

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Công ty TNHH Cơ điện lạnh P(Vắng mặt)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh Th- Chức vụ Giám đốc

Trụ sở: phường 4, Quận 8, thành phố M

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Phần trình bày của ông Nguyễn Ngọc E đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty TNHH MTV Thủy sản L thể hiện nội dung:* Ngày 16/8/2016, Công ty TNHH MTV Thủy sản L (gọi tắt là Công ty TNHH MTV Thủy sản L) do ông Nguyễn Thanh L – Giám đốc làm đại diện theo pháp luật ký kết hợp đồng góp vốn với Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H (gọi tắt Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H) do ông Ngô Tấn Ph- Giám đốc làm đại diện theo pháp luật. Theo Hợp đồng góp vốn thì bên Công ty TNHH MTV Thủy sản L sẽ góp đất, hệ thống nhà xưởng; bên Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H sẽ góp máy móc thiết bị và công cụ, dụng cụ. Mục đích hai bên góp vốn là để gia công hàng thủy sản (ưu tiên sản xuất hàng cho Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H, nếu thừa công suất mới nhập gia công cho khách hàng khác), lợi nhuận hàng tháng dùng để trả cho Công ty Lộc Phát. Lợi nhuận còn lại hai bên sẽ chia theo tỷ lệ 50/50. Sau khi ký hợp đồng bên Công ty TNHH MTV Thủy sản L đã xúc tiến thuê nhân công, mua vật tư để tiến hành xây dựng nhà xưởng tổng chi phí bỏ ra là 3.000.000.000đ (*Ba tỷ đồng*).

Ngày 20/7/2017, bên Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H, yêu cầu thanh lý hợp đồng đã ký kết đã nêu trên với lý do bên Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H đã thuê được nhà xưởng khác ở xã Bình Long, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. Cùng ngày, hai bên đã ký “biên bản thanh lý hợp đồng” đồng ý kết thúc hợp đồng góp vốn ký ngày 16/8/2016 và Công ty TNHH MTV Thủy sản L tiến hành giao trả lại tài sản bao gồm máy móc thiết bị và công cụ, dụng cụ mà bên Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H đã lắp đặt vào nhà xưởng.

Thời hạn hai bên ký hợp đồng với nhau là 10 năm kể từ ngày 16/8/2018 nên Công ty TNHH MTV Thủy sản L đã bỏ ra 3.000.000.000 đồng (*Ba tỷ đồng*) để đầu tư, xây dựng nhà xưởng chỉ để phục vụ chủ yếu cho việc sản xuất hàng cho Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H nhưng Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H lại phá vỡ hợp đồng khi mà hai bên mới hợp tác chưa tới một năm dẫn đến việc Công ty TNHH MTV Thủy sản L không thể thu hồi đủ vốn đã bỏ ra cho việc xây dựng nhà xưởng trên và theo thỏa thuận ban đầu trong hợp đồng góp vốn ngày 16/8/2016 thì lợi nhuận thu được, mỗi bên sẽ được hưởng theo tỷ lệ 50/50. Nếu lợi nhuận mỗi bên sẽ được hưởng 50% thì khi có

thiệt hại phát sinh thì mỗi bên cũng phải chịu trách nhiệm 50%. Do vậy, Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H phải có trách nhiệm 50% chi phí xây dựng nhà xưởng cụ thể là 1.500.000.000 đồng (*Một tỷ năm trăm nghìn đồng*) do Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H là bên phá vỡ hợp đồng.

Thứ hai, phía Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H có thuê lại của Công ty TNHH MTV Thủy sản L trạm điện 750KVA để ký hợp đồng mua bán điện với Tổng Công ty điện miền nam TNHH, do Công ty điện lực Thoại Sơn đại diện ký để phục vụ hoạt động chế biến thủy sản tại nhà xưởng mà bên Công ty TNHH MTV Thủy sản L đã xây dựng.

Tuy nhiên, sau khi kết thúc hợp tác góp vốn với Công ty TNHH MTV Thủy sản L dù đã không còn hoạt động, sản xuất nhưng bên Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H vẫn chưa chấm dứt hợp đồng mua bán điện đã ký trước đó. Hàng tháng Công ty điện lực vẫn gửi hóa đơn tiền đến địa chỉ nhà xưởng mà trước đó Công ty TNHH MTV Thủy sản L đã xây dựng nhằm mục đích góp vốn và Công ty TNHH MTV Thủy sản L đã thay Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H chi trả các hóa đơn tiền điện. Tổng số tiền mà Công ty TNHH MTV Thủy sản L trả cho Công ty điện lực tính từ ngày 14/10/2016 đến ngày 25/5/2019 là 2.216.804.820 đồng (*Hai tỷ hai trăm mười sáu triệu tám trăm lẻ bốn nghìn hai trăm hai mươi đồng*). Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H phải có trách nhiệm hoàn trả lại số tiền điện mà Công ty TNHH MTV Thủy sản L đã chi trả nêu trên.

Như vậy, tổng số tiền Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H phải trả cho Công ty TNHH MTV Thủy sản L là 3.716.804.820 đồng (*Ba tỷ bảy trăm mười sáu triệu tám trăm lẻ bốn nghìn tám trăm hai mươi đồng*).

Yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV Thủy sản L: buộc Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H trả cho Công ty TNHH MTV Thủy sản L số tiền 3.716.804.820 đồng (*Ba tỷ bảy trăm mười sáu triệu tám trăm lẻ bốn nghìn tám trăm hai mươi đồng*), trong đó: tiền bồi thường thiệt hại xây dựng nhà xưởng là 1.500.000.000 đồng và tiền điện hoàn trả lại cho Công ty TNHH MTV Thủy sản L là 2.216.804.820 đồng.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Thanh L là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV Thủy sản L xác định yêu cầu rút lại toàn bộ yêu cầu khởi kiện, ông Nguyễn Ngọc E đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đồng ý với ý kiến rút lại toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không có ý kiến gì khác.

- *Phần trình bày của bị đơn ông Lê Văn Ph là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không có ý kiến trình bày nhưng theo nội dung đơn phản tố ngày 30/10/2019, thể hiện nội dung:* Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H (gọi tắt là bên A) và Công ty TNHH MTV Thủy sản L (gọi tắt là bên B) thỏa thuận góp vốn theo Hợp đồng góp vốn bằng tài sản ngày 16/8/2016 để thực hiện việc gia công hàng thủy sản.

Theo nội dung hợp đồng, ngoài việc hai bên góp vốn bằng tài sản, dụng cụ chuyên dùng, trạm điện, máy phát điện, nhà xưởng gắn liền trên đất, tiền

mặt,... theo thỏa thuận; có thêm đơn vị thứ ba là Công ty TNHH Cơ điện lạnh P(theo hình thức góp vốn khác) đầu tư hệ thống băng chuyền, hệ thống kho lạnh, hệ thống cối đá,... với giá trị: 3.075.000.000 đồng, sẽ được thu hồi vốn 256.250.000 đồng/tháng trong thời hạn 12 tháng kể từ khi cơ sở hoạt động có phát sinh lợi nhuận, trích lập trước khi chia lãi cho các bên.

Tuy nhiên, trong quá trình đầu tư, bên B không có vốn tiền mặt để góp vốn theo thỏa thuận, không thực hiện việc đầu tư hệ thống xử lý nước thải. Đây là yêu cầu bắt buộc trước khi đưa cơ sở vào hoạt động, bên A đầu tư theo thỏa thuận nhưng không thực hiện nên các bên phát sinh tranh chấp.

Quá trình giải quyết tranh chấp, các bên thống nhất và tự nguyện thanh lý Hợp đồng góp vốn bằng tài sản ngày 16/8/2016 theo biên bản thanh lý hợp đồng ngày 20/7/2017, người được đại diện theo pháp luật có trách nhiệm ký tên, đóng dấu hợp pháp, thể hiện nội dung: “Bên B đã tiến hành giao trả tài sản bao gồm máy móc thiết bị và công cụ, dụng cụ mà bên A đã tiến hành giao trả tài sản bao gồm máy móc thiết bị và công cụ, dụng cụ mà bên A đầu tư lắp đặt vào mặt bằng nhà xưởng thuộc bên B”. Thực tế, các bên thống nhất và thực hiện xong việc rút toàn bộ máy móc thiết bị ra khỏi kho của bên B theo biên bản ngày 21/7/2017. Kết thúc quan hệ giao dịch “Hợp đồng góp vốn bằng tài sản” của các bên từ ngày 21/7/2017.

Do, các bên đã thanh lý giao dịch nêu trên theo thỏa thuận, ông Nguyễn Thanh L tiếp tục chuyển sang quan hệ giao dịch mua hàng thủy sản của công ty Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H; kể từ tháng 07/2017 đến năm 2019 ông L còn nợ Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H số tiền 605.000.000 đồng (*Sáu trăm lẻ năm nghìn đồng*), nhiều lần hứa hẹn thanh toán dứt điểm nhưng ông L không thực hiện. Đến ngày 09/5/2019 ông L viết biên nhận (Công ty TNHH MTV Thủy sản L) xác nhận nợ với Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H và cam kết trả 200.000.000đồng/tháng trong vòng 03 tháng trả dứt điểm nhưng đến nay vẫn không thực hiện. Do đó, Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H yêu cầu phản tố với những nội dung:

1/ Đề nghị, Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV Thủy sản L, do giao dịch về “Hợp đồng góp vốn bằng tài sản” của các bên đã được thanh lý từ ngày 21/7/2017;

2/ Đề nghị, đưa Công ty TNHH Cơ điện lạnh Pdo ông Nguyễn Thanh Thđại diện tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

3/ Buộc ông Nguyễn Thanh L - Giám đốc Công ty TNHH MTV Thủy sản L có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H số tiền 605.000.000 đồng (*Sáu trăm lẻ năm triệu đồng*) và lãi suất chậm trả 2%/tháng theo cam kết của ông Nguyễn Thanh L kể từ ngày 09/5/2019 đến khi xét xử

- *Phần trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Cơ điện lạnh P* vắng mặt không có ý kiến trình bày

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Thanh L là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV Thủy sản L và ông Nguyễn Ngọc E là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút lại toàn bộ yêu cầu khởi kiện đối với Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H.

Ông Lê Văn Ph là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Cơ điện lạnh P đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không tham dự phiên tòa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đảm bảo theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tại phiên tòa, đại diện Công ty TNHH MTV Thủy sản Lxin rút lại tòa bộ yêu cầu khởi kiện, bị đơn Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H có yêu cầu phản tố nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn, không bị ép buộc, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên có căn cứ chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đình chỉ giải quyết yêu cầu phản tố của bị đơn do đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do theo quy định tại khoản 2 Điều 5, điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về án phí: Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí theo quy định pháp luật, tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với số tiền tạm ứng án phí của bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Công ty TNHH MTV Thủy sản L do ông Nguyễn Thanh L - Giám đốc là người đại diện theo pháp luật ủy quyền cho ông Nguyễn Ngọc E đại diện theo Giấy ủy quyền được Văn phòng công chứng Nhựt Quang chứng nhận có số công chứng 706, quyền số 02, ngày 13/8/2019. Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H do ông Ngô Tấn Ph- Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của công ty ủy quyền lại cho Lê Văn Ph đại diện theo giấy ủy quyền số 01/UQ.19, ngày 01/11/2019, thủ tục ủy quyền hợp lệ phù hợp theo quy định của pháp luật nên được Tòa án chấp nhận.

[1.2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Cơ điện lạnh P do ông Nguyễn Thanh Th là người đại diện theo pháp luật mặc dù được tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ lần thứ hai theo quy định của pháp luật nhưng vẫn

không tham dự phiên tòa nên vụ án được tiến hành xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H có yêu cầu phản tố với nội dung buộc ông Nguyễn Thanh L - Giám đốc Công ty TNHH MTV Thủy sản L có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H số tiền 605.000.000 đồng (*sáu trăm lẻ năm triệu đồng*) và lãi suất chậm trả 2%/tháng theo cam kết của ông Nguyễn Thanh L kể từ ngày 09/5/2019 đến khi xét xử. Tại phiên tòa, ông Lê Văn Ph là người đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng nên được xem là từ bỏ yêu cầu phản tố nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu phản tố của Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H đối với ông Nguyễn Thanh L - Giám đốc Công ty TNHH MTV Thủy sản L.

[1.4] Tại phiên tòa, ông Nguyễn Thanh L - Giám đốc Công ty TNHH MTV Thủy sản L và ông Nguyễn Ngọc E là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty TNHH MTV Thủy sản L xác định rút lại toàn bộ yêu cầu khởi kiện đối với Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự để đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV Thủy sản L.

[2] Về thẩm quyền: Công ty TNHH MTV Thủy sản L khởi kiện đối với Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H yêu cầu buộc Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H trả cho Công ty TNHH MTV Thủy sản L số tiền 3.716.804.820 đồng (*Ba tỷ bảy trăm mười sáu triệu tám trăm lẻ bốn nghìn tám trăm hai mươi đồng*), trong đó: tiền bồi thường thiệt hại xây dựng nhà xưởng là 1.500.000.000 đồng và tiền điện hoàn trả lại cho Công ty TNHH MTV Thủy sản L là 2.216.804.820 đồng. Đối với yêu cầu phản tố của Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H là thỏa thuận của việc mua bán hàng hóa và các yêu cầu phát sinh từ hợp đồng góp vốn, mua bán hàng hóa và tranh chấp giữa hai công ty đều có giấy phép đăng ký kinh doanh thỏa thuận phát sinh vì mục đích kinh doanh, thương mại giữa cá nhân, tổ chức có kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận đây là tranh chấp về kinh doanh thương mại, đối với việc phát sinh tranh chấp hai bên lựa chọn Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên giải quyết nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên và tranh chấp giữa hai bên được quy định tại khoản 1 Điều 30 và điểm b khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

[3] Về nội dung vụ án:

Hội đồng xét xử nhận thấy, đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và yêu cầu phản tố của bị đơn tại phiên tòa đã bị đình chỉ nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết đối với nội dung khởi kiện của Công ty TNHH MTV Thủy sản L và yêu cầu phản tố của Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H.

Hậu quả của việc đình chỉ thì nguyên đơn và bị đơn được quyền khởi kiện lại khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

[4] *Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:*

Nguyên đơn Công ty TNHH MTV Thủy sản L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí số tiền 53.168.000 đồng theo biên lai thu số 0014381 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Thành ngày 26/7/2019 theo khoản 3 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Sung quỹ Nhà nước số tiền tạm ứng án phí 14.100.000 đồng mà Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H đã nộp theo biên lai thu số 0005816 ngày 22/11/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên theo khoản 2 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điều 24, Điều 55, Điều 297, Điều 306 Luật thương mại;

Khoản 3 Điều 26, Điều 30, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 143, khoản 1 Điều 146, khoản 1 Điều 147, Điều 150, Điều 186, Điều 217, Điều 218 khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 232, khoản 2 Điều 244, Điều 271, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 18 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV Thủy sản L đối với Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H yêu cầu có trách nhiệm trả tiền số tiền là 3.716.804.820 đồng (*Ba tỷ bảy trăm mười sáu triệu tám trăm lẻ bốn nghìn tám trăm hai mươi đồng*), trong đó 50% chi phí xây dựng nhà xưởng cụ thể là 1.500.000.000 đồng (*Một tỷ năm trăm nghìn đồng*) do Công ty H là bên phá vỡ hợp đồng và chi trả các hóa đơn tiền điện trả cho Công ty điện lực tính từ ngày 14/10/2016 đến ngày 25/5/2019 là 2.216.804.820 đồng (*Hai tỷ hai trăm mười sáu triệu tám trăm lẻ bốn nghìn hai trăm hai mươi đồng*). Công ty TNHH MTV Thủy sản L có quyền khởi kiện lại theo quy định của pháp luật.

2. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu phản tố của Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H đối với ông Nguyễn Thanh L - Giám đốc Công ty TNHH MTV Thủy sản L có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H số tiền 605.000.000 đồng (*sáu trăm lẻ năm triệu đồng*) và lãi suất chậm trả 2%/tháng theo cam kết của ông Nguyễn Thanh L kể từ ngày 09/5/2019 đến khi xét xử. Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H có quyền khởi kiện lại theo quy định của pháp luật

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

3.1. Nguyên đơn Công ty TNHH MTV Thủy sản L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 53.168.000 đồng (*Năm mươi ba triệu một trăm sáu mươi tám nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0014381 ngày 26/7/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Thành.

3.2. Sung công quỹ Nhà nước số tiền tạm ứng án phí 14.100.000 đồng (*Mười bốn triệu một trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0005816 ngày 22/11/2019 mà bị đơn Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên.

Quyền kháng cáo: Công ty TNHH MTV Thủy sản L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng, Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản H, Công ty TNHH Cơ điện lạnh P được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư ngụ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự “Đề thi hành”;
- VKSND thành phố Long Xuyên;
- Chi cục THADS thành phố Long Xuyên;
- TAND tỉnh An Giang;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Ngọc Thúy